

PHẦN I. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án

Câu 1: Truyền thống dân tộc là những giá trị có đặc trưng như thế nào của mỗi quốc gia dân tộc?

- A. Tốt đẹp. B. Hủ tục. C. Lạc hậu. D. Xấu xa.

Câu 2: Truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam là những giá trị tinh thần hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ

- A. Thế hệ này sang thế hệ khác.
B. Đất nước này sang đất nước khác.
C. Vùng miền này sang vùng miền khác.
D. Địa phương này sang địa phương khác.

Câu 3: Đối với sự phát triển của con người, truyền thống dân tộc góp phần vào quá trình

- A. Phát triển của mỗi cá nhân. B. Hội nhập của đất nước.
C. Duy trì hạnh phúc gia đình. D. Thúc đẩy kinh tế - xã hội.

Câu 4: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở việc chúng ta tiếp thu những đặc trưng nào của các dân tộc?

- A. Giá trị tốt đẹp. B. Mọi hệ giá trị. C. Hủ tục lạc hậu. D. Phong tục lỗi thời.

Câu 5: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới là tôn trọng

- A. Tính cách của các dân tộc. B. Tư tưởng bá quyền của dân tộc.
C. Giá trị đồng tiền của dân tộc. D. Dân số của mỗi dân tộc.

Câu 6: Bên cạnh việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc, chúng ta cần phê phán hành vi nào dưới đây?

- A. Kỳ thị giữa các dân tộc. B. Học hỏi giữa các dân tộc.
C. Giao lưu giữa các dân tộc. D. Học tập giữa các dân tộc.

Câu 7: Việc làm nào dưới đây thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc?

- A. Kỳ thị dân tộc các quốc gia chậm phát triển
B. Học hỏi giá trị tốt đẹp từ các dân tộc khác nhau.
C. Tiếp thu mọi giá trị của các dân tộc trên thế giới.

D. Từ chối học hỏi giá trị tốt đẹp từ các dân tộc.

Câu 8: Việc làm nào dưới đây của công dân thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác?

A. Chỉ dùng hàng nước ngoài không dùng hàng Việt Nam.

B. Bắt chước phong cách ăn mặc hờ hang của các ngôi sao trên thế giới.

C. Không xem phim của Việt Nam, chỉ xem phim hành động của nước ngoài.

D. Học hỏi giá trị nhân văn của thế giới trong việc đối xử với động vật.

Câu 9: Quá trình lao động chăm chỉ, chịu khó làm việc một cách thường xuyên, phấn đấu hết mình vì công việc là lao động

A. Cần cù.

B. Sáng tạo.

C. Hết mình.

D. Hiệu quả.

Câu 10: Một trong những biểu hiện của lao động sáng tạo là luôn luôn

A. Suy nghĩ, tìm tòi.

B. Lười biếng, ỷ nại.

C. Ỗ nại, dựa dẫm.

D. Dựa dẫm, lười nhác.

Câu 11: Một cá nhân lao động sáng tạo thì trong công việc họ luôn luôn có xu hướng

A. Chờ đợi kết quả người khác.

B. Tìm tòi, cải tiến phương pháp.

C. Sao chép kết quả người khác.

D. Hưởng lợi từ việc làm của bạn

Câu 12: Người cần cù trong lao động sẽ luôn được mọi người

A. Ghen ghét và căm thù.

B. Yêu quý và tôn trọng.

C. Xa lánh và hắt hủi.

D. Tìm cách hãm hại.

PHẦN II. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn thông tin sau:

Bạn V là học sinh lớp 8A rất năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Với khả năng học tiếng Anh tốt, vì vậy khi được mời tham gia học tiếng anh trực tuyến dưới hình thức “lớp học không biên giới” với các bạn trên toàn thế giới, V đã tích cực tham gia. Qua hoạt động này, V không chỉ nâng cao năng lực ngoại ngữ cho bản thân mà còn biết thêm về văn hóa ẩm thực và trang phục của nhiều dân tộc trên thế giới. Trong giờ sinh hoạt ngoại khóa của lớp 8A, V đã trực tiếp thuyết trình về ý nghĩa trang phục của một số dân tộc trên thế giới, tuy nhiên nhiều bạn trong lớp lại có thái độ thờ ơ cũng như đánh giá V là “sính ngoại”.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Năng nổ trong học tập là một biểu hiện của cần cù sáng tạo.	

b) Bạn V học tập một cách nghiêm túc là thể hiện phẩm chất cần cù.	
c) Việc tích cực tìm hiểu về trang phục của các dân tộc khác trên thế giới là không thể hiện lòng tự hào dân tộc.	
d) Trong giờ ngoại khóa, V chọn hình thức giới thiệu về trang phục các nước khác trên thế giới cho cả lớp nghe là không phù hợp.	

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau:

Tại trường Quốc tế X, hằng năm, vào ngày 10 tháng 3 âm lịch, thầy và trò nhà trường lại háo hức tham gia các hoạt động Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương như: dâng hương để tưởng nhớ các Vua Hùng đã có công dựng nước, tham gia các trò chơi dân gian,... Qua đó, học sinh biết trân trọng, tự hào về nguồn cội và có thêm động lực để cố gắng học tập tốt, góp phần xây dựng đất nước. Đặc biệt khi tham gia sự kiện này, nhiều bạn đã dùng điện thoại ghi lại sau đó chia sẻ và giới thiệu với các bạn ở các nước khác cũng đang học tập tại trường khiến các bạn rất thích thú và chủ động tìm hiểu thêm về văn hóa của Việt Nam.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Tổ chức Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương là thể hiện truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam.	
b) Học sinh tích cực tham gia Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương vừa thể hiện trách nhiệm với truyền thống dân tộc vừa thể hiện thái độ học tập cần cù, tích cực.	
c) Các bạn học sinh ghi lại và giới thiệu với các bạn nước khác về Lễ Giỗ tổ Hùng Vương là việc làm cần phê phán.	
d) Học sinh các quốc gia khác tích cực tìm hiểu về văn hóa Việt Nam là biểu hiện của tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc.	

Câu 3: Đọc đoạn thông tin sau:

Bạn Nam rất yêu thích Hoá học. Hằng ngày, mỗi khi rửa bát, bạn luôn suy nghĩ làm thế nào để tạo ra một loại nước rửa bát có nguồn gốc từ thiên nhiên. Bạn đã không ngừng tìm tòi, thử nghiệm chế tạo nước rửa bát từ những rác thải sinh hoạt có nguồn gốc thực vật như: vỏ hoa quả, gốc rau, củ quả. Qua quá trình nghiên cứu, bạn đã chế tạo thành công nước rửa bát từ vỏ bưởi. Đây là loại chất tẩy rửa an toàn, lành tính, không gây ô nhiễm môi trường.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Bạn Nam yêu thích Hóa học là biểu hiện của đức tính cần cù.	
b) Bạn Nam là người có nhiều sáng tạo trong học tập.	
c) Nhờ cần cù, sáng tạo bạn Nam đã đạt được kết quả đó là	

chế tạo thành công nước rửa bát.	
d) Nhiệm vụ chính của học sinh là học tập, việc nghiên cứu chế tạo các sản phẩm mới là điều không cần thiết.	

Câu 4: Đọc đoạn thông tin sau:

Gần đây, bạn Mai thấy cô Lan (em gái của bố) đang tìm hiểu các trại hè ở nước ngoài để cho con trai 10 tuổi tham dự. Mai suy nghĩ, cô Lan làm gì nhiều tiền, con của cô mới 10 tuổi sao lại cứ phải ra nước ngoài, ở ngay trong nước cũng có trại hè quốc tế. Nghe Mai tâm sự, Hùng giải thích, tham gia trại hè quốc tế không chỉ để trau dồi vốn tiếng Anh, làm quen với bạn mới, thích nghi với môi trường mới, mà quan trọng hơn là được tìm hiểu nền văn hoá của đất nước khác, thấy được sự văn minh, tiến bộ và có cơ hội giao lưu nhiều hơn. Chỉ ra nước ngoài mới có thể làm được điều này.

Lệnh hỏi	Trả lời (Đ/S)
a) Việc cho con theo học các trại hè quốc tế là xa rời với truyền thống văn hóa của dân tộc.	
b) Bạn Mai có thái độ không tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc.	
c) Tích cực trau dồi tiếng Anh cũng là góp phần thể hiện sự tôn trọng văn hóa của các dân tộc.	
d) Chỉ có ra nước ngoài mới được gọi là tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc.	

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 1 (1 điểm): Hãy chia sẻ về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mà em biết. Theo em, truyền thống của dân tộc Việt Nam có giá trị như thế nào đối với cá nhân, gia đình, quê hương, đất nước?

Câu 2 (2 điểm): Bạn V là học sinh lớp 8A và khá năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Trong thời gian học trực tuyến, bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập và chia sẻ với các bạn. Trong khi đó, bạn M là bạn học cùng lớp với bạn V, lại thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến. Khi bạn V góp ý thì bạn M cho rằng: “Mình thấy bạn tốn thời gian tìm hiểu vô ích. Không cần thiết phải áp dụng các phần mềm thì vẫn học được mà. Học trực tuyến có ai kiểm tra kĩ đâu mà lo”.

Câu hỏi:

- Em có đồng ý với đánh giá của bạn M về bạn V không? Vì sao?
- Em có lời khuyên gì với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo trong lao động?

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM**PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 4 PHƯƠNG ÁN***(Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đ/A	A	A	A	A	A	A	B	D	A	A	B	B

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI*(Mỗi câu là 1 điểm, mỗi lệnh hỏi là 0,25 điểm)*

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án
Câu 1	a	Đúng	Câu 2	a	Đúng
	b	Đúng		b	Đúng
	c	Sai		c	Sai
	d	Sai		d	Đúng
Câu 3	a	Sai	Câu 4	a	Sai
	b	Đúng		b	Sai
	c	Đúng		c	Đúng
	d	Sai		d	Sai

PHẦN III. PHẦN TỰ LUẬN

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,0 điểm)	<p>- Những truyền thống khác của dân tộc Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Yêu nước, kiên cường, bất khuất chống ngoại xâm. + Nhân nghĩa, yêu chuộng hòa bình; + Cần cù, sáng tạo, vượt khó vươn lên; + Tôn sư trọng đạo, hiếu học,... + Hiếu thảo. + Nhân ái, yêu thương con người,... <p>- Truyền thống của dân tộc Việt Nam có nhiều giá trị quan trọng, như:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Là nền tảng tạo nên bản sắc văn hóacủa dân tộc; + Là nguồn sức mạnh để dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; 	1,0 điểm

	<p>+ Là tiền đề quan trọng để mỗi cá nhân sống tốt, có ích hơn cho cộng đồng, xã hội.</p>	
<p>Câu 2 (2,0 điểm)</p>	<p>Em không đồng tình với đánh giá của bạn M về bạn V. Vì:</p> <p>+ Những việc làm của bạn V cho thấy bạn V đã có thái độ tích cực, luôn chăm chỉ, cần cù và sáng tạo trong học tập. Thái độ học tập đúng đắn ấy đã giúp bạn V đạt được kết quả cao, được thầy cô và bạn bè quý mến, đồng thời cũng giúp đỡ được nhiều bạn học sinh khác. Vì vậy, chúng ta nên cổ vũ, khuyến khích và học tập theo bạn V.</p> <p>+ Những hành động và lời đánh giá của bạn M cho thấy, bạn M còn lười biếng, chưa chăm chỉ, nỗ lực và sáng tạo trong học tập.</p> <p>- Lời khuyên với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo:</p> <p>+ Cần cù và sáng tạo trong học tập, lao động là những đức tính tốt đẹp mà mỗi người cần phải có và rèn luyện trong cuộc sống hằng ngày.</p> <p>+ Cần cù và sáng tạo trong học tập, lao động sẽ giúp chúng ta đạt được nhiều thành công trong cuộc sống và nhận được sự yêu mến, quý trọng của mọi người.</p> <p>+ Cần cù và sáng tạo không phải là khả năng thiên bẩm, đó là kết quả của sự rèn luyện. Do đó, chúng ta hãy rèn luyện những đức tính này ngay từ hôm nay, ngay từ những việc làm nhỏ nhất.</p>	<p>2,0 điểm</p>

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

TT	Bài	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ % Điểm
		Nhiều lựa chọn			Đúng - sai			Tự luận						
		Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiể u	Vận	
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt	C01 C02 C03 C04			2A 4A 3A 1A		1C		TL1		6	1	1	27,5

	Nam													
2	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	C05 C06 C07 C08				2C 4B 4C 4D	1D 2D				4	4	2	25
3	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	C09 C10 C11 C12				3B 3D 2B 1B	3C	1	1	TL2	6	4	2	47,5
Tổng số câu		12			4	4	4		1	1	16	9	5	100
Tổng số điểm		3	0		1	1	1		1	2	4	3	3	10
Tỷ lệ %		30			30			30			40	30	30	100

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

TT	Bài	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Thứ tự câu	Mức độ đánh giá								
					Nhiều lựa chọn			Đúng - sai			Tự luận		
					Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Nêu được khái niệm truyền thống dân tộc	C01	NL. 1								
2	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Phát biểu được khái niệm về truyền thống tốt đẹp của dân tộc	C02	NL. 1								
3	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Nêu được vai trò của việc giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc	C03	NL. 1								
4	Bài 1: Tự hào về truyền	Biết	Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc	C04	NL. 1								

	thống dân tộc Việt Nam		giữ gìn truyền thống của dân tộc										
5	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Vận	Đánh giá hành vi thể hiện lòng tự hào dân tộc	1C						NL.3			
6	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Chỉ ra được biểu hiện của lòng tự hào dân tộc.	2A				NL.1					
7	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Chỉ ra được biểu hiện của lòng tự hào dân tộc.	4A				NL.1					
8	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Hiểu	Phân biệt được những truyền thống tốt đẹp của dân tộc	TL1								NL.1	
9	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Biết	Nêu được khai niệm tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	C05	NL.1								
10	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Biết	Kể tên được những việc cần làm thể hiện sự tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	C06	NL.1								
11	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng	Biết	Kể tên được những việc cần làm thể hiện sự tôn	C07	NL.1								

	của các dân tộc		trọng sự đa dạng của các dân tộc										
12	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Biết	Biết trân trọng và tiếp thu các giá trị tốt đẹp của các dân tộc	C08	NL.1								
13	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Vận	Phân biệt được các việc làm thể hiện sự tôn trọng đa dạng của các dân tộc	1D						NL.3			
14	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện sự tôn trọng đa dạng của các dân tộc	2C					NL.1				
15	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Vận	Phân biệt được các việc làm thể hiện sự tôn trọng đa dạng của các dân tộc	2D						NL.3			
16	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện sự tôn trọng đa dạng của các dân tộc	4B					NL.1				
17	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Hiểu	Kể tên được những việc cần làm thể hiện sự tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	4C					NL.1				
18	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện sự tôn trọng đa dạng của các dân tộc	4D					NL.1				

19	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Vận	Nhận xét, đánh giá được các hành vi thể hiện thái độ cần cù sáng tạo trong cuộc sống	TL2									NL.3
20	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Nêu được khái niệm lao động cần cù sáng tạo	C09	NL. 1								
21	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Chỉ ra được biểu hiện của lao động, cần cù, sáng tạo	C10	NL. 1								
22	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Chỉ ra được biểu hiện của lao động, cần cù, sáng tạo	C11	NL. 1								
23	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Chỉ ra được ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo	C12	NL. 1								
24	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Chỉ ra được các biểu hiện của cần cù	3A				NL. 1					
25	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Hiểu	Chỉ ra được các biểu hiện của sáng tạo	3B					NL.1				
26	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Vận	Đánh giá được ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo	3C						NL.3			
27	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Hiểu	Chỉ ra được trách nhiệm của công dân trong việc lao động cần cù sáng tạo	3D					NL.1				
28	Bài 3: Lao	Hiểu	Phân biệt được các	2B					NL.1				

	động cần cù, sáng tạo		việc làm thể hiện sự lao động cần cù sáng tạo										
29	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Hiểu	Chỉ ra được trách nhiệm của công dân trong việc lao động cần cù sáng tạo	1B					NL.1				
30	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Chỉ ra được các biểu hiện của lao động cần cù sáng tạo	1A				NL. 1					
Tổng số câu					12			4	8	4		1	1
Tổng số điểm					3			1	2	1		1	2
Tỷ lệ %					30			40			30		

(GHI CHÚ: CÁC KÝ HIỆU TRONG MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ)

CÁC KÝ HIỆU TRONG MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ			
KÝ HIỆU	DIỄN GIẢI	KÝ HIỆU	DIỄN GIẢI
1A	Câu đúng sai số 1 lệnh a	NL1	Năng lực điều chỉnh hành vi
1B	Câu đúng sai số 1 lệnh b	NL2	Năng lực phát triển bản thân.
1C	Câu đúng sai số 1 lệnh c	NL3	Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội.
1D	Câu đúng sai số 1 lệnh d	TL1	Câu tự luận số 1 (Câu 1)
Các câu 2,3,4 tương tự		TL2	Câu tự luận số 2 (Câu 2)